

**CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG**

Số: 01_2018/ĐHĐCĐ/TGĐĐ

TP.HCM, ngày 01 tháng 3 năm 2018

**DỰ THẢO TỜ TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2018**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thế Giới Di Động;

**Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng Cổ đông
thường niên thông qua các vấn đề sau:**

ĐIỀU 1 : BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

1. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2017

- Xuất sắc hoàn thành kế hoạch mở rộng hệ thống với hơn 742 siêu thị mới được khai trương trong năm 2017, nâng tổng số siêu thị của MWG lên 1997, trong đó chuỗi thegioididong.com có 1072 siêu thị và chuỗi Điện máy XANH có 642 siêu thị và 283 siêu thị Bách Hóa Xanh.
- BGD và toàn thể nhân viên cùng đồng thuận và mạnh mẽ sống với văn hóa Đặt khách hàng làm trung tâm trong mọi suy nghĩ và hành động, đem đến cho từng Khách hàng những trải nghiệm của chất lượng dịch vụ vượt trội.
- Vinh dự nhận được các giải thưởng uy tín từ các tổ chức trong và ngoài nước như:
 - “Công ty có môi trường làm việc tốt nhất Việt Nam” 3 năm liên tiếp 2015, 2016, 2017
 - Đứng đầu trong TOP 50 công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt nam 2017 do Tạp chí Nhịp Cầu Đầu Tư vinh danh
 - Đứng thứ 8 trong TOP 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam trong bảng xếp hạng VNR500 năm 2017
- Kết quả hoạt động kinh doanh

ĐVT: tỷ đồng

Chỉ tiêu	Thực tế 2017	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ hoàn thành	Thực tế 2016	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu thuần	66.340	63.280	105%	44.613	48%
Lợi nhuận sau thuế	2.207	2.200	100%	1.578	39%

Chi tiết Báo cáo tài chính 2017 đã được đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty:
WWW.MWG.VN

2. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2017

Trong năm 2017, HĐQT không có sự thay đổi về cơ cấu nhân sự. HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ định hướng, chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành như sau:

- Theo dõi, nắm bắt quá trình điều hành kinh doanh của Công ty thông qua các báo cáo, văn bản của Ban Giám đốc gửi HĐQT thường kỳ và bất thường để đưa ra những phương hướng, chiến lược kịp thời và hiệu quả
- Bằng mối quan hệ rộng rãi, sự hiểu biết sâu sắc và dày dặn kinh nghiệm, các thành viên HĐQT nước ngoài là một cầu nối hiệu quả đến các đối tác Quốc tế uy tín, giúp Ban Giám đốc MWG tiếp cận được nhiều kiến thức, tiêu chuẩn và cách thức vận hành tiên tiến trên thế giới, đem đến nhiều cơ hội học hỏi, trao đổi và hợp tác lâu dài.
- Gặp gỡ và trao đổi với hơn 500 Nhà đầu tư trong và ngoài nước, để giới thiệu về MWG, hỏi đáp, lắng nghe các góp ý.
- Kết hợp với Ban Kiểm soát để nắm bắt tình hình kinh doanh thực tế của Công ty và đóng góp ý kiến với Ban Giám đốc để hoàn thành các chỉ tiêu kinh doanh đã đề ra.

Các buổi họp của Hội đồng Quản trị

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Đức Tài	Chủ tịch	4	100%
2	Trần Lê Quân	Thành viên	4	100%
3	Trần Kinh Doanh	Thành viên	4	100%
4	Điêu Chính Hải Triều	Thành viên	4	100%
5	Robert Willett	Thành viên	4	100%
6	Chris Freund	Thành viên	4	100%
7	Thomas Lanyi	Thành viên	4	100%
8	Đặng Minh Lượm	Thành viên	4	100%

• Thông qua các buổi họp thường kỳ, bất thường và lấy ý kiến bằng văn bản, HĐQT đã ban hành các Nghị quyết sau:

Stt	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	0103/NQ/HĐQT-2017	14/3/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua Tờ trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017
2	0204/NQ/HĐQT-2017	19/4/2017	Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho năm tài chính 2017
3	0304/NQ/HĐQT-2017	25/4/2017	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua phương án phát hành cổ phiếu thưởng
4	0404/NQ/HĐQT-2018	25/4/2017	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng
5	0111/NQ/HĐQT-2017	1/11/2017	Nghị quyết HĐQT về việc thông qua hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng
6	0411/NQ/HĐQT-2017	8/11/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua việc phát hành trái phiếu
7	0112/NQ/HĐQT-2017	7/12/2017	Nghị quyết HĐQT về phương án phát hành riêng lẻ để tăng vốn điều lệ
8	0212/NQ/HĐQT-2017	19/12/2017	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch kinh doanh 2018
9	0312/NQ/HĐQT-2017	20/12/2017	Nghị quyết HĐQT về DS nhân viên nhận cổ phiếu thưởng ESOP
10	0412/NQ/HĐQT-2017	25/12/2017	Nghị quyết HĐQT về việc hạn chế chuyển nhượng cổ phiếu thưởng ESOP

Nhờ đó, tập thể Công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động đã hoàn thành đầy đủ nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông trong năm 2017 giao phó như sau:

- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 vào ngày 31/3/2017
- Hoàn tất đợt phát hành cổ tức bằng tiền mặt từ nguồn lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán 2016
- Hoàn tất việc phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động trong Công ty và công ty con dựa trên vào kết quả kinh doanh 2016.
- Hoàn tất phát hành 1.135 tỷ đồng trái phiếu

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2018

Năm 2018, HĐQT dự kiến kế hoạch hoạt động chung như sau:

1. Tập trung đôn đốc, giám sát việc triển khai kế hoạch để hoàn thành chỉ tiêu kinh doanh năm 2018 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
2. Phối hợp với Ban Kiểm soát tăng cường việc giám sát, kiểm tra hoạt động của Ban Giám đốc để cùng đưa Công ty từng bước chuyên nghiệp theo quy chuẩn của một Công ty đại chúng.
3. Tiếp tục tổ chức các phiên họp thường kỳ và bất thường để lắng nghe kiến nghị của Tổng Giám đốc và các thành viên điều hành, từ đó HĐQT đưa ra những quyết nghị thiết thực và hiệu quả cho Ban Điều hành triển khai thực hiện.

ĐIỀU 2 : BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

I. THÀNH VIÊN VÀ CƠ CẤU CỦA BKS

Ban kiểm soát có 3 thành viên như sau:

STT	Họ & tên	Chức danh
1	Trần Huy Thanh Tùng	Trưởng ban
2	Hoàng Hữu Hưng	Thành viên
3	Nguyễn Khánh Vân	Thành viên

II. HOẠT ĐỘNG CỦA BKS

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ
- Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của HĐQT và BGD
- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp và tính trung thực trong công tác Kế toán và lập báo cáo tài chính. Xem xét báo cáo tài chính đã được soát xét và kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

III. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG BKS

A. Giám sát tình hình thực hiện các Nghị quyết ĐHĐCĐ

Các nghị quyết được thông qua bởi ĐHĐCĐ thường niên 2017 đã triển khai và thực hiện đầy đủ:

- Chi trả cổ tức bằng tiền mặt, tỷ lệ 15% (1.500VND/cổ phiếu) cho cổ đông hiện hữu.
- Phát hành cổ tức bằng cổ phiếu là 1:1 (mỗi cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để phát hành sẽ nhận được 1 cổ phiếu phát hành thêm)
- Phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động: MWG đã hoàn tất việc phát hành 9.222.648 cổ phần (tương đương 3% cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành) cho 2.752 người lao động vào tháng 12/2017.
- Thành lập Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thông Tin Thế Giới Di Động. Vốn điều lệ là 138 tỷ đồng.
- Tăng vốn đầu tư cho Chuỗi Bách Hóa Xanh lên 500 tỷ đồng phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh doanh Bách Hóa Xanh
- Hoàn tất kế hoạch mua bán – sát nhập các doanh nghiệp bán lẻ cùng ngành và khác ngành.

B. Giám sát hoạt động điều hành và quản lý của HĐQT và BGD

- Trong năm 2017, HĐQT đã họp 10 lần, các thành viên HĐQT đã tham gia đầy đủ đúng theo quy định điều lệ Công ty.
- Tuân thủ nghiêm các điều lệ của MWG và pháp luật.
- Tập trung tăng tốc mở mới các siêu thị trên toàn quốc, tăng độ phủ thị trường.
- Nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng được đặt lên hàng đầu.

Kết luận:

HDQT đã thực hiện hợp lệ Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017. Các Nghị quyết của HDQT đã được ban hành tuân thủ theo đúng thẩm quyền, nội dung các Nghị quyết này tuân thủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định của pháp luật nhà nước Việt Nam.

C. Giám sát tình hình tài chính

- BKS đồng ý với ý kiến của công ty kiểm toán là Công ty TNHH Ernst & Young về báo cáo tài chính của Công ty được lập cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2017. Báo cáo tài chính được trình bày trung thực và hợp lý, phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam và các quy định của pháp luật hiện hành.

Tổng quan số liệu báo cáo tài chính đã được kiểm toán (đơn vị tính: tỷ đồng)

Báo cáo KQHĐKD	Năm 2017	Năm 2016	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu	66,340	44,613	48,7%
Lợi nhuận trước thuế	2,809	2,006	40,1%
Lợi nhuận sau thuế	2,207	1,578	39,8%

Bảng cân đối kế toán	31/12/2017	1/1/2017
Tài sản ngắn hạn	18,864	12,288
Tài sản dài hạn	3,949	2,566
Tổng tài sản	22,813	14,854
Nợ ngắn hạn	15,712	11,013
Nợ dài hạn	1,192	-
Nợ phải trả	16,904	11,013
Vốn chủ sở hữu	5,909	3,841
Tổng nguồn vốn	22,813	14,854

- Các chỉ số cơ bản về tình hình công nợ, vốn vay, tính thanh khoản, hiệu quả sử dụng tài sản, trích lập dự phòng, vốn chủ sở hữu đều đạt chuẩn cao; và Kết quả doanh thu và lợi nhuận hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty vượt chỉ tiêu do ĐHCĐ phê duyệt.

D. Giám sát tình hình hoạt động

(a) Hoạt động quản trị rủi ro

Hoạt động quản trị rủi ro năm 2017 của Công ty đã có sự phát triển đáng kể và gắn bó chặt chẽ hơn với hoạt động kinh doanh. BKS đã tham gia các đầy đủ các cuộc họp với Ban giám đốc và các cấp quản lý trực tiếp đánh giá rủi ro cấp Công ty và rủi ro liên quan đến quy trình của các phòng ban cũng như thường xuyên trao đổi và đóng góp ý kiến với Ban Lãnh đạo Công ty.

(b) Hoạt động kiểm tra của phòng kiểm soát nội bộ

Phòng kiểm soát nội bộ vẫn tiếp tục là một bộ phận trực thuộc BGD. Kiểm soát nội bộ có đầy đủ nguồn lực cần thiết và quyền tiếp cận thông tin để thực hiện kiểm toán. Kiểm soát nội bộ cũng có quyền tiếp cận trực tiếp tới Chủ tịch HĐQT và BKS để báo cáo về các kết quả kiểm toán

Phòng kiểm soát nội bộ đã hoàn thành việc kiểm toán các hoạt động sau trong năm 2017:

- ✓ Mua hàng và quản lý tồn kho, quản lý chương trình khuyến mãi – Phòng mua hàng
- ✓ Bán hàng thu tiền, quy trình đổi trả hàng hóa – Phòng bán hàng
- ✓ Quy trình chọn đối tác, nghiệm thu khối lượng và quyết toán chi phí xây dựng – Phòng xây dựng
- ✓ Chi phí lương thưởng – Phòng nhân sự
- ✓ Chi phí marketing và quảng cáo – Phòng marketing
- ✓ Chi phí trang thiết bị công nghệ thông tin – Phòng công nghệ thông tin

✓ Chi phí vận hành khác (Logistics, internet...)

Kết quả đánh giá sự tuân thủ pháp luật, điều lệ và các quy định

BKS nhận thấy không có rủi ro trọng yếu trong hệ thống kiểm soát nội bộ cũng như việc tuân thủ pháp luật, điều lệ, quy định của các nhân viên và quản lý Công ty. Trong năm 2017, các phát hiện kiểm toán đã được xác định trách nhiệm và đưa vào tiêu chí đánh giá hiệu quả công việc của từng cá nhân liên quan, giúp nâng cao đáng kể ý thức về tuân thủ của các cấp quản lý và nhân viên. Các kế hoạch hành động nhằm hoàn thiện hệ thống kiểm soát theo khuyến nghị của kiểm soát nội bộ cũng được các khối điều hành trong Công ty triển khai đầy đủ.

IV. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

BKS sẽ tiếp tục đẩy mạnh hoạt động kiểm tra giám sát thông qua kiểm soát nội bộ, Kiểm toán độc lập và các hoạt động trực tiếp của các thành viên BKS.

1. Kiểm soát nội bộ

Phòng kiểm soát nội bộ sẽ tiếp tục kiểm tra dựa trên danh mục rủi ro của Công ty, đảm bảo hoạt động kiểm soát nội bộ được thực hiện đối với những rủi ro kinh doanh quan trọng nhất. Phạm vi kiểm toán sẽ được mở rộng nhiều hơn nhằm nâng cao ý thức tuân thủ của các nhân viên và quản lý toàn Công ty.

2. Giám sát hoạt động của HĐQT và BGD

- Tham gia các cuộc họp định kỳ với HĐQT, BGD và giám sát việc thực hiện các quyết định của Đại hội đồng cổ đông năm 2018.

- Đảm bảo mọi nghị quyết, quyết định của HĐQT, BGD phù hợp với điều lệ của công ty và Luật pháp Việt Nam.

- Giám sát hoạt động kinh doanh công ty đi đúng theo chiến lược kinh doanh đã trình trong đại hội.

3. Kiểm toán độc lập

BKS sẽ tiếp tục duy trì kênh thông tin hiệu quả với Kiểm toán độc lập, chủ động giám sát chất lượng và cập nhật kịp thời các kết quả kiểm toán báo cáo tài chính.

ĐIỀU 3 :BÁO CÁO TÀI CHÍNH KIỂM TOÁN 2017

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo tài chính năm 2017 đã được Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam kiểm toán, thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị (“HĐQT”) và báo cáo của Ban kiểm soát (“BKS”) về tình hình hoạt động của Công ty.

Các chỉ tiêu chính về kết quả hoạt động kinh doanh như sau (ĐVT: tỷ đồng):

Chi tiêu	Thực tế 2017	Kế hoạch 2017	Tỷ lệ hoàn thành	Thực tế 2016	Tỷ lệ tăng trưởng
Doanh thu	66.340	63.125	105,1%	44.613	48,7%
Lợi nhuận trước thuế	2.809	2.802	100,3%	2.006	40,1%
Lợi nhuận sau thuế	2.207	2.204	100,1%	1.578	39,8%
Tồn kho	12.050			9.371	
Tài sản ngắn hạn	6.816			2.917	
Tài sản dài hạn	3.949			2.566	

Tổng tài sản	22.815			14.854	
Phải trả người bán	7.373			4.680	
Nguồn vốn ngắn hạn khác	8.341			6.333	
Vốn chủ sở hữu	5.909			3.841	
Nguồn vốn dài hạn khác	1.192			-	
Tổng nguồn vốn	22.815			14.854	

BẢN THẢO

ĐIỀU 4 : KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2018

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2018 như sau:

ĐVT: đồng	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2017	Tăng trưởng
Doanh thu thuần hợp nhất	86.390 tỷ đồng	66.340 tỷ đồng	30%
Lợi nhuận sau thuế hợp nhất	2.603 tỷ đồng	2.207 tỷ đồng	18%

- Dự kiến đến cuối năm 2018, chuỗi siêu thị mini **Bách Hóa XANH** sẽ bao phủ khu vực TP. HCM với tổng số từ 800 - 1000 cửa hàng.
- Kiểm soát chặt chẽ và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng tại chuỗi **Thegioididong.com** và **Điện máy Xanh**
- Mở rộng các ngành hàng kinh doanh trên trang **Vuivui.com**. Đưa Dịch vụ khách hàng của **Vuivui.com** lên vị trí số 1 trong lĩnh vực thương mại điện tử.
- Duy trì vị trí dẫn đầu về kinh doanh **ONLINE** của 2 trang **Thegioididong.com** và **Dienmayxanh.com**

ĐIỀU 5 : CHÍNH SÁCH CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT DỰA TRÊN KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua chính sách chia cổ tức bằng tiền mặt dựa trên kết quả kinh doanh năm 2017:

1. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
2. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
3. Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15%/cổ phiếu tương đương 1.500 đồng/cổ phiếu
4. Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
5. Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt
6. Thời gian chi trả: Thời gian chi trả trong quý II/2018
7. Ủy quyền cho HĐQT:
 - Xây dựng phương án chi trả cổ tức bằng tiền mặt chi tiết, chỉnh sửa phương án chi trả và lựa chọn thời điểm phù hợp để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành theo đúng thời gian nêu trên.
 - Lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng (ngày chốt danh sách cổ đông) để thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt.

ĐIỀU 6 : ỦY QUYỀN CHO HĐQT TOÀN QUYỀN QUYẾT ĐỊNH VỀ CHÍNH SÁCH CHI TRẢ CỔ TỨC BẰNG CỔ PHIẾU DỰA TRÊN LỢI NHUẬN CHƯA PHÂN PHỐI

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT cân nhắc và toàn quyền quyết định việc chia cổ tức bằng cổ phiếu dựa trên lợi nhuận chưa phân phối:

- Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: tối đa 170 triệu cổ phiếu
- Thời gian dự kiến phát hành: ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời gian phát hành thích hợp trong năm 2018

BẢN THẢO

ĐIỀU 7 : PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TỪ NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA TRÊN KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2017

Căn cứ báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất 2017, kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty và các chỉ số liên quan trong năm 2017 như sau:

1. Kết quả hoạt động kinh doanh

a. Chính sách đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua

% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	% ESOP dự kiến (tối đa 3%)
<10%	0%
≥10%	% tăng trưởng LNST x 0,1

b. Kết quả thực tế năm 2017

ĐVT: ‘000.000 đồng

Chỉ tiêu	Thực tế 2017	Thực tế 2016	Tỷ lệ tăng trưởng (2017/2016)
Lợi nhuận sau thuế thuộc về cổ đông Công ty mẹ	2.207	1.578	40%

2. Chỉ số chênh lệch giá cổ phiếu MWG so với VN-Index

a. Chính sách đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 thông qua Điều chỉnh giảm tỷ lệ ESOP còn 80% của tỷ lệ thưởng ESOP nêu trên nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG năm 2017 so với năm 2016 không tăng cao hơn mức tăng/giảm của chỉ số VN-Index của năm 2017 so với 2016 là 10%

b. Thực tế năm 2017

Chỉ tiêu	Trung bình giá cổ phiếu MWG (VND)
Năm 2016	113.361
Năm 2017 (sau khi điều chỉnh chênh lệch giá)	205.944
Tỷ lệ chênh lệch 2017/2016	81,6%

Nguồn: bảng giá hsx.vn

Theo đó, căn cứ Quy chế thưởng cổ phiếu đã được Đại hội cổ đông thông qua tại điều 7 Nghị quyết số 01/2017/ĐHĐCĐ vào ngày 31 tháng 3 năm 2017 và kết quả hoạt động kinh doanh năm 2017, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ thưởng cổ phiếu năm 2017 cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế giới Di động và các công ty con như sau:

- Mục đích phát hành: phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn chủ sở hữu theo chương trình lựa chọn cho người lao động
- Tỷ lệ phát hành: **3%** trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành

3. Số lượng cổ phiếu lưu hành dự kiến là: 322.935.361 cổ phiếu
4. Loại cổ phiếu: cổ phiếu phổ thông
5. Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
6. Số lượng cổ phiếu thưởng ESOP kế hoạch : 9.688.060 cổ phiếu
Cổ phiếu mới phát hành: 9.688.060 cổ phiếu
7. Giá trị cổ phiếu thưởng ESOP theo mệnh giá dự kiến : 96.880.600.000 đồng
8. Giá bán : là giá thấp nhất giữa giá 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu hoặc 50% giá thị trường.

Trong đó, giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình của 90 ngày giao dịch trước ngày phát hành.

9. Đối tượng phát hành: các quản lý chủ chốt có đóng góp cho sự thành công vượt bậc của kinh doanh của Công ty và các công ty con trong năm 2017.
10. Nguồn vốn hợp pháp để phát hành: từ nguồn thặng dư vốn cổ phần, lợi nhuận chưa phân phối, cổ phiếu quỹ và vốn khác theo báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét gần nhất
11. Thời gian dự kiến: trong tháng 12 năm 2018
12. Phương thức phát hành: phát hành cho ban điều hành và cán bộ quản lý chủ chốt do Hội đồng quản trị quyết định.
13. Tăng vốn điều lệ Công ty lên với giá trị tăng thêm bằng tổng mệnh giá của cổ phần phát hành thành công như ghi nhận trong Báo cáo kết quả phát hành cổ phiếu cho Ủy ban Chứng khoán Nhà nước sau khi đợt phát hành hoàn tất.
14. Hạn chế chuyển nhượng:
 - Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, mỗi năm sẽ có 25% số cổ phần đã mua được chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng và hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng
 - Nếu nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do nào, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của Nhân viên (có điều chỉnh sau những đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu) để làm cổ phiếu quỹ.
 - Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.
 - Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi và được chuyển nhượng lại cho người thừa kế hợp pháp.

15. Ủy quyền cho HĐQT:

- Xây dựng phương án phát hành chi tiết, chỉnh sửa phương án phát hành và lựa chọn thời điểm cụ thể để thực hiện các công việc có liên quan theo đúng quy định của pháp luật để hoàn thành việc phát hành
- Quyết định số lượng cổ phiếu phát hành thực tế dựa trên số lượng cổ phiếu lưu hành tại thời điểm phát hành, HĐQT đồng thời phải đảm bảo tỷ lệ cổ phiếu thưởng ESOP là 5% trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành theo quy định tại Điều này
- Xác định đối tượng phát hành cụ thể theo tiêu chí nêu trên, số cổ phần được phát hành cho từng đối tượng, thời điểm phát hành và số lượng người lao động được phát hành, quyết định xử lý số cổ phần không phát hành hết và các nội dung khác nhằm thực hiện việc phát hành cổ phần theo chương trình lựa chọn cho người lao động

- Thực hiện việc điều chỉnh giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, điều chỉnh điều lệ phân vốn điều lệ theo số vốn thực tế phát hành được, niêm yết bổ sung và lưu ký bổ sung số cổ phiếu thực tế phát hành được
- Thực hiện các thủ tục cần thiết khác để triển khai và hoàn tất phương án phát hành

BẢN THẢO

ĐIỀU 8 : CHÍNH SÁCH THƯỜNG CỔ PHIẾU (ESOP) CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2018

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tỷ lệ thưởng cổ phiếu năm 2018 cho Ban điều hành và Cán bộ quản lý chủ chốt của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động và các công ty con như sau:

1. Chính sách thưởng cổ phiếu ESOP năm 2018 dựa trên tỷ lệ tăng trưởng của lợi nhuận sau thuế (LNST) so với năm 2017.

Số lượng phát hành:

% tăng trưởng lợi nhuận sau thuế	% ESOP dự kiến (tối đa 3%)
<10%	0%
≥10%	% tăng trưởng LNST x 0,1

$$\text{Tỷ lệ tăng trưởng LNST} = (\text{LNST thực tế 2018} / \text{LNST thực tế 2017}) \times 100\%$$

Vi dụ: Nếu tỷ lệ tăng trưởng LNST năm 2018 so với năm 2017 là 25%

$$\text{Tỷ lệ thưởng ESOP} = 25\% \times 0,1 = 2,5\%$$

Tỷ lệ phát hành: tối đa là **3%** trên tổng số cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành.

2. Điều chỉnh giảm tỷ lệ ESOP còn 80% của tỷ lệ thưởng ESOP nêu trên nếu giá trung bình của cổ phiếu MWG năm 2018 so với năm 2017 không tăng cao hơn mức tăng/giảm của chỉ số VN-Index của năm 2018 so với 2017 là 10%

Trong đó:

Giá trung bình của cổ phiếu MWG năm 2018 so với năm 2017 được tính bằng giá đóng cửa trung bình của cổ phiếu MWG của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2018 so với giá đóng cửa trung bình của tất cả các phiên giao dịch trong năm 2017

Mức tăng/giảm của chỉ số VN-Index của năm 2018 so với năm 2017 được tính bằng giá trị trung bình của chỉ số VN-Index tất cả các ngày giao dịch trong năm 2018 so với giá trị trung bình của chỉ số VN-Index tất cả các ngày giao dịch trong năm 2017.

16. **Nguồn thực hiện chương trình:** lợi nhuận chưa phân phối, cổ phiếu quỹ, thặng dư vốn cổ phần và vốn khác theo báo cáo tài chính kiểm toán/soát xét kỳ gần nhất.
Số cổ phiếu thưởng = Tỷ lệ thưởng cổ phiếu ESOP x Tổng số cổ phiếu đang lưu hành của Công ty tại thời điểm phát hành.
17. **Mệnh giá cổ phiếu phát hành :** 10.000 (mười ngàn đồng)

18. **Giá bán cổ phiếu ESOP:** là giá thấp nhất giữa giá 10.000 (mười ngàn) đồng/cổ phiếu hoặc 50% giá thị trường .

Trong đó, giá thị trường được tính bằng giá đóng cửa trung bình của 90 ngày giao dịch trước ngày phát hành.

19. **Đối tượng được thưởng cổ phiếu:** cán bộ quản lý chủ chốt có đóng góp trong việc tăng doanh thu và cải thiện hiệu quả kinh doanh của Công ty trong năm tính thưởng
20. **Loại cổ phiếu phát hành:** cổ phiếu phổ thông hạn chế chuyển nhượng

- a) Cổ phiếu phát hành sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 4 năm, sau mỗi năm sẽ có 25% số cổ phiếu đã nhận được tự do chuyển nhượng, cụ thể hết năm thứ nhất sẽ có 25% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ hai sẽ có 50% số cổ phiếu đã mua

được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ ba sẽ có 75% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng, hết năm thứ tư sẽ có 100% số cổ phiếu đã mua được tự do chuyển nhượng

- b) Nếu nhân viên kết thúc hợp đồng lao động vì bất kỳ lý do nào, Công ty sẽ mua lại số lượng cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng của nhân viên đó với mức giá bằng với giá mua của Nhân viên (có điều chỉnh sau những đợt phát hành cổ phiếu thưởng cho các cổ đông hiện hữu) để làm cổ phiếu quỹ. Việc mua lại cổ phiếu này sẽ được Công ty thực hiện trừ khi Hội đồng quản trị có quyết định không mua lại một phần hay toàn bộ cổ phiếu còn bị hạn chế chuyển nhượng đối với nhân viên cụ thể nào đó.
- c) Trường hợp nhân viên qua đời trong thời gian hợp đồng lao động có hiệu lực, toàn bộ số cổ phiếu vẫn còn bị hạn chế chuyển nhượng sẽ không bị thu hồi và được chuyển nhượng lại cho người thừa kế hợp pháp.

BẢN THẢO

ĐIỀU 9 : BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ TỨC BẰNG TIỀN MẶT TỪ LỢI NHUẬN GIỮ LẠI NĂM 2016 CHO CÁC CỔ ĐÔNG

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 số 01-2017/NQĐHĐCĐ/TGDĐ ngày 31/3/2017 Đại hội đồng Cổ đông của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động đã thống nhất thông qua nội dung chính sách chi trả cổ tức bằng tiền mặt. Vào tháng 05 năm 2017, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức bằng tiền mặt từ lợi nhuận giữ lại theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016. Do đó, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả phân phối lợi nhuận năm 2017 như sau:

- Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông
 - Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
 - Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15%/cổ phiếu tương đương 1.500 đồng/cổ phiếu
 - Đối tượng chi trả: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày 23/05/2017 – ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền mặt.
 - Phương thức chi trả cổ tức: Bằng tiền mặt
 - Thời gian chi trả: ngày 31/05/2017
 - Tổng số tiền thực hiện chi trả: 230.722.293.000 đồng, trong đó:
 - + Thuế TNCN đã khấu trừ và đã nộp thay cổ đông: 2.532.622.425 đồng
 - + Số tiền đã chuyển trả cổ tức cho cổ đông sau khi trừ thuế TNCN: 228.189.037.875 đồng
 - + Số tiền chưa chuyển trả cổ tức cho cổ đông sau khi trừ thuế TNCN: 632.700 đồng
- Lý do chưa chuyển trả: Cổ đông có cổ phiếu chưa được lưu ký và công ty đã liên hệ để lên nhận nhưng cổ đông chưa đến văn phòng công ty để nhận tiền mặt.*

BẢN THẢO

ĐIỀU 10 : BÁO CÁO KẾT QUẢ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU (ESOP) CHO BAN ĐIỀU HÀNH VÀ CÁN BỘ QUẢN LÝ CHỦ CHỐT CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG VÀ CÁC CÔNG TY CON TRONG NĂM 2017 DỰA VÀO KẾT QUẢ KINH DOANH 2016

Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2017 số 01-2017/NQĐHĐCĐ/TGDD ngày 31/3/2017 của Công ty Cổ phần Đầu tư Thế Giới Di Động đã thông qua nội dung căn bản của chính sách thưởng cho các quản lý chủ chốt và thông qua việc thực hiện phát hành cổ phần mới theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) với một số nội dung chính như sau:

1. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành tại thời điểm phát hành: 307.765.789 cổ phiếu
2. Số lượng cổ phiếu thưởng: 9.222.648 cổ phiếu

Trong đó:

- Phát hành mới: 9.222.648 cổ phiếu
- Tỷ lệ cổ phiếu nhận ESOP 2016 được phân bổ theo phòng ban như sau:

Khối siêu thị (Quản lý siêu thị, quản lý vùng, quản lý miền, bán hàng online, ...)	2.0%
Khối ngành hàng (Quản lý ngành hàng, chuyên viên ngành hàng)	0.4%
Khối hỗ trợ (Nhân sự, kế toán, IT, Marketing, hậu cần, ...)	0.4%
Ban lãnh đạo	0.2%
Tổng	3%

3. Tỷ lệ phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động/số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 3%
4. Đối tượng phát hành: là các cán bộ quản lý hoặc người lao động trong công ty có tên trong danh sách được duyệt.
5. Số người lao động được phân phối: 2.752 người
6. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phiếu.
7. Giá bán : 10.000 đồng
8. Thời điểm phát hành: ngày 20 tháng 12 năm 2017
9. Hạn chế chuyển nhượng: Cổ phần sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong vòng 04 năm. mỗi năm sẽ có 25% số cổ phần đã mua được chuyển nhượng. Do đó, chi tiết ngày giao dịch dự kiến như sau:
 - Từ ngày 20/12/2017 đến ngày 20/12/2018: hạn chế 100% số lượng cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con
 - Từ ngày 21/12/2018 đến ngày 22/12/2019: hạn chế 75% số lượng cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con
 - Từ ngày 23/12/2019 đến ngày 23/12/2020: hạn chế 50% số lượng cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con
 - Từ ngày 24/12/2020 đến ngày 26/12/2021: hạn chế 25% số lượng cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con
 - Từ ngày 27/12/2021 trở đi: tất cả số lượng cổ phiếu thưởng phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Công ty và các công ty con được tự do chuyển nhượng

Kết thúc thời gian thực hiện chương trình phát hành cổ phiếu thưởng theo chương trình lựa chọn cho người lao động vào tháng 12/2017, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua báo cáo kết quả phát hành theo chương trình lựa chọn cho người lao động với các nội dung sau:

STT	Nội dung	Số lượng cổ phiếu
1	Số lượng cổ phiếu dự kiến thưởng	9.225.948
2	Số lượng cổ phiếu thưởng thực tế	9.222.648

Số lượng thưởng thực tế ít hơn số lượng thưởng dự kiến đã được thông qua vì tại thời điểm phát hành cổ phiếu có một số cán bộ nhân viên không còn thỏa điều kiện được mua hoặc từ chối mua.

BẢN THẢO

ĐIỀU 11 : TĂNG VỐN ĐẦU TƯ CHO CHUỖI BÁCH HÓA XANH

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tăng vốn đầu tư cho chuỗi Bách Hóa Xanh với chi tiết như sau:

- Mức vốn cần huy động: 3.000 tỷ đồng
- Mục đích: Phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh doanh Bách hóa Xanh trong năm 2018
- Thời gian thực hiện: trong năm 2018
- Nguồn: Nguồn vốn tự có/Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối/ Vốn vay trung-dài hạn
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm cụ thể; số tiền thực tế cần huy động để hoàn thành kế hoạch và hoàn tất cả thủ tục pháp lý khác.

ĐIỀU 12 TĂNG VỐN ĐẦU TƯ CHO CÔNG TY TNHH MTV CNTT THẾ GIỚI DI ĐỘNG

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tăng vốn đầu tư cho Công ty TNHH MTV CNTT Thế Giới Di Động với chi tiết như sau:

- Mức vốn cần huy động: 400 tỷ đồng
- Mục đích: đầu tư cơ sở hạ tầng trong năm 2018
- Thời gian thực hiện: trong năm 2018
- Nguồn: Nguồn vốn tự có/Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối/ Vốn vay trung-dài hạn
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm cụ thể; số tiền thực tế cần huy động để hoàn thành kế hoạch và hoàn tất cả thủ tục pháp lý khác.

ĐIỀU 13 : TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CHO CÔNG TY CỔ PHẦN THẾ GIỚI DI ĐỘNG

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc tăng vốn điều lệ cho Công ty CP Thế Giới Di Động với chi tiết như sau:

- Mức vốn cần huy động: 1.000 tỷ đồng
- Mục đích: Phục vụ cho kế hoạch phát triển kinh doanh trong năm 2018
- Thời gian thực hiện: trong năm 2018
- Nguồn: Nguồn vốn tự có/Lợi nhuận giữ lại chưa phân phối/ Vốn vay trung-dài hạn
- Ủy quyền cho HĐQT lựa chọn thời điểm cụ thể; số tiền thực tế cần huy động để hoàn thành kế hoạch và hoàn tất cả thủ tục pháp lý khác.

ĐIỀU 14 : LỰA CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP CHO NĂM 2018

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT lựa chọn công ty kiểm toán độc lập trong năm tài chính 2018 là một trong 4 Công ty kiểm toán hàng đầu hiện nay :

- Công ty TNHH Ernst & Young
- Công ty TNHH KPMG
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers (Vietnam)
- Công ty Deloitte

ĐIỀU 15 : THÔNG QUA THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2017 VÀ PHÊ CHUẨN ĐỀ XUẤT CHO NĂM 2018

1. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2017 như sau:

	Mức thù lao đã được ĐHCĐ thường niên 2017 thông qua	Mức thù lao thực tế chi trả
Thành viên HĐQT không tham gia điều hành	1.600.000.000 đồng	2.250.000.000 đồng
Thành viên Ban kiểm soát	0 đồng	0 đồng

2. HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua thù lao HĐQT và BKS năm 2018 như sau:

- Thù lao cho các thành viên HĐQT không tham gia điều hành năm 2018 là **2,25** tỷ đồng. BKS không nhận thù lao năm 2018
- Ủy quyền cho HĐQT thực hiện phân phối thù lao năm 2018 cho các Thành viên HĐQT không tham gia điều hành

ĐIỀU 16 : ĐIỀU CHỈNH ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua Điều lệ mới của Công ty Cổ phần Thế Giới Di Động với những điều chỉnh để phù hợp với Luật doanh nghiệp hiện hành và thực tế vận hành của Công ty - Xem phụ lục I.

Các nội dung điều chỉnh quan trọng được trình bày ở Phụ lục I đính kèm Tờ trình.

BẢN THẢO

ĐIỀU 17 : MIỄN NHIỆM THÀNH VIÊN HĐQT NK 2018 -2020

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty; Căn cứ đơn xin từ nhiệm của ông Chris Freund – Thành viên HĐQT – Tổng Giám Đốc quỹ đầu tư Mekong Enterprise Fund II (MEFII), HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên HĐQT của ông Chris Freund sau khi Quỹ đầu tư MEFII hoàn tất việc thoái vốn khỏi Công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động.

ĐIỀU 18 : MIỄN NHIỆM VÀ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN BKS NK 2018 -2020

1. Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 và Điều lệ Công ty; Căn cứ đơn xin từ nhiệm của bà Nguyễn Khánh Vân – Thành viên BKS – đại diện quỹ đầu tư Mekong Enterprise Fund II (MEFII), HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua việc miễn nhiệm chức vụ Thành viên Ban Kiểm Soát của bà Nguyễn Khánh Vân sau khi Quỹ đầu tư MEFII hoàn tất việc thoái vốn khỏi Công ty CP Đầu tư Thế Giới Di Động.

2. Hội đồng quản trị xin ý kiến ĐHĐCĐ về việc bầu bổ sung 01 TV BKS của Công ty với đề xuất như sau:

Họ và tên ứng viên: **ĐỖ THỊ LOAN**

Sinh năm: 1988

Số chứng thực cá nhân: 031188002042 cấp ngày 10/06/2016 cấp bởi Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Chức vụ hiện tại: Chuyên viên Phòng Kiểm Soát Nội Bộ

Bằng cấp: Cử nhân Tài chính Kế Toán, Cử nhân Luật

ĐIỀU 19 : ĐỀ XUẤT CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ KIỂM TỔNG GIÁM ĐỐC

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc Chủ tịch Hội đồng Quản trị của Công ty, kiêm nhiệm chức vụ Tổng Giám Đốc của Công ty cho năm tài chính 2018.

ĐIỀU 20 : ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét ủy quyền cho HĐQT triển khai các công việc liên quan theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và Pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

TM. Hội Đồng Quản Trị
Chủ tịch
(Đã ký)

Nguyễn Đức Tài

TÓM TẮT NỘI DUNG SỬA ĐỔI ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ THẾ GIỚI DI ĐỘNG

(Bảng so sánh này chỉ mang tính chất tham khảo và hỗ trợ cổ đông trong việc xem xét các vấn đề mà Công ty đánh giá là thay đổi quan trọng giữa điều lệ mới và điều lệ cũ. Cổ đông được đề nghị xem Dự Thảo Điều Lệ (đính kèm) để thông qua điều lệ mới sẽ thay thế điều lệ cũ)

STT	Điều khoản	Nội dung hiện tại	Nội dung đề xuất sửa đổi	Lý do
1.	Điều 1.1.d	d. "Luật Doanh nghiệp" có nghĩa là Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;	d. "Luật doanh nghiệp" là Luật doanh nghiệp ngày 26 tháng 11 năm 2014;	Theo Luật DN hiện hành
2.	Điều 1.1.f	f. "Thành viên Ban Giám đốc" có nghĩa là Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng, các Trưởng bộ phận và các vị trí quản lý khác mà Hội đồng Quản trị xác định là những vị trí quản lý trong Công ty;	f. "Thành viên Ban Giám đốc" có nghĩa là Tổng Giám đốc, (các) Phó Tổng Giám đốc và Cán bộ Quản lý mà Hội đồng Quản trị xác định là những vị trí quản lý cấp cao trong Công ty;	Làm rõ định nghĩa để phù hợp với thực tiễn
3.	Điều 1.1.g	g. "Cán bộ Quản lý" là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng, và các vị trí quản lý khác trong Công ty được Hội đồng quản trị phê chuẩn;	g. "Cán bộ Quản lý" là Kế toán trưởng và các vị trí quản lý khác trong Công ty không được Hội đồng Quản trị xác định là Thành viên Ban Giám đốc	Làm rõ Cán bộ Quản lý khác không thuộc Thành viên Ban Giám đốc
4.	Điều 4.1	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty	Công ty được phép lập kế hoạch và tiến hành tất cả các hoạt động kinh doanh theo ngành nghề của Công ty đã được công bố trên Cổng thông tin đăng ký doanh nghiệp quốc gia và Điều lệ này, phù hợp với quy định của pháp luật hiện hành và thực hiện các biện pháp thích hợp để đạt được các mục tiêu của Công ty	Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp không ghi nhận ngành nghề
5.	Điều 5.1	Vốn điều lệ của Công ty là 1.539.509.270.000 đồng (Một nghìn năm trăm ba mươi chín tỷ, năm trăm lẻ chín triệu, hai trăm bảy mươi ngàn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 153.950.927 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng	Vốn điều lệ của Công ty là 3.231.695.210.000 đồng (Ba ngàn hai trăm ba mươi một tỷ, sáu trăm chín mươi năm triệu, hai trăm mười ngàn đồng). Tổng số vốn điều lệ của Công ty được chia thành 323.169.521 cổ phần với mệnh giá là 10.000 đồng/cổ phần	Tính đến ngày công bố thông tin gần nhất 18/01/2018 sau đợt phát hành ESOP và 6.181.084 Cổ phần

6.	Điều 5.5.b&d	"...đại diện cho ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thông qua"	"...đại diện cho ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết thông qua"	Theo Khoản 2 điều 144 Luật DN 2014 thì tỷ lệ là ít nhất 51%, tuy nhiên để ở 65% là phù hợp
7.	Điều 11.3.b	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 79 và Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	b. Yêu cầu Hội đồng quản trị thực hiện việc triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo các quy định tại Điều 114 và Điều 136 Luật doanh nghiệp	Sửa đổi theo Luật DN 2014
8.	Điều 13.3.e	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc cán bộ quản lý cấp cao vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 119 Luật Doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	e. Ban kiểm soát yêu cầu triệu tập cuộc họp nếu Ban kiểm soát có lý do tin tưởng rằng các thành viên Hội đồng quản trị hoặc người điều hành khác vi phạm nghiêm trọng các nghĩa vụ của họ theo Điều 160 Luật doanh nghiệp hoặc Hội đồng quản trị hành động hoặc có ý định hành động ngoài phạm vi quyền hạn của mình;	Sửa đổi theo Luật DN 2014
9.	Điều 13.4.b	b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm a Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 5 Điều 97 Luật Doanh nghiệp;	b. Trường hợp Hội đồng quản trị không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm a khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, Ban kiểm soát phải thay thế Hội đồng quản trị triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 5 Điều 136 Luật doanh nghiệp;	Sửa đổi theo Luật DN 2014
10.	Điều 13.4.c	c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điểm b Khoản 4 Điều 13 thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông, nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại Điểm d Khoản 3 này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định Khoản 6 Điều 97 Luật Doanh nghiệp.	c. Trường hợp Ban kiểm soát không triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều này thì trong thời hạn ba mươi (30) ngày tiếp theo, cổ đông hoặc nhóm cổ đông có yêu cầu quy định tại điểm d khoản 3 Điều này có quyền thay thế Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại khoản 6 Điều 136 Luật doanh nghiệp.	Sửa đổi theo Luật DN 2014
11.	Điều 14.2.o	o. Quyết định việc Công ty ký kết mọi Giao dịch với Bên Liên quan, bao gồm, nhưng không giới hạn ở việc vay nợ, thỏa thuận bán hoặc mua tài sản, thỏa thuận bán hoặc mua Cổ phần trong Công ty, bảo lãnh hoặc bất kỳ nghĩa vụ tài chính nào khác có thể phát sinh ("Giao dịch với Bên Liên quan") nếu số tiền vượt quá 20% tổng giá trị tài sản theo báo cáo tài	o. Công ty ký kết hợp đồng, giao dịch với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật doanh nghiệp với giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất;	Sửa lại để loại trừ giao dịch không được phép theo Điều 26 Nghị định 71 và rộng hơn theo Khoản 1 Điều

		chính gần nhất. Việc chuyển nhượng Cổ phần của Công ty giữa bất kỳ Cổ đông nào và các bên thứ ba sẽ không được xem là Giao dịch với Bên Liên quan cho mục đích của Điều này;		162 Luật Doanh nghiệp
12.	Điều 14.2.r	r. Quyết định việc mua cổ phần hoặc các chứng khoán khác của bất kỳ công ty nào khác hoặc việc Công ty đầu tư vào sở hữu bất động sản;	r. Quyết định giao dịch đầu tư, giao dịch mua lại cổ phần hoặc chứng khoán khác của bất kỳ công ty nào khác hoặc việc đầu tư vào sở hữu bất động sản với mỗi giao dịch có giá trị từ 20% trở lên tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất đã được kiểm toán;	Theo Điều 135.d Luật DN 2014. Dưới 20% sẽ do HĐQT quyết định
13.	Điều 17.5.b	b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 10% (mười phần trăm) cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;	b. Vào thời điểm đề xuất, cổ đông hoặc nhóm cổ đông không có đủ ít nhất 5% (năm phần trăm) cổ phần phổ thông trong thời gian liên tục ít nhất sáu (06) tháng theo quy định tại Khoản 3 Điều 11 Điều lệ này;	Sửa đổi theo đúng khoản 3 điều 11 của Điều lệ
14.	Điều 18.1	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có sự hiện diện trực tiếp của số cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết	Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có sự hiện diện trực tiếp của số cổ đông hoặc người đại diện của Cổ đông đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết	Cập nhật lại tỷ lệ theo Đ141.1, Luật DN 2014
15.	Điều 18.3	3.Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 51% cổ phần có quyền biểu quyết.	3. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng sáu mươi (60) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được uỷ quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% cổ phần có quyền biểu quyết.	Cập nhật lại tỷ lệ theo Đ141.2, Luật DN 2014
16.	Điều 20.1	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20 và việc bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp	1. Trừ trường hợp quy định tại Khoản 2 Điều 20 và việc miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và báo cáo việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm Tổng giám đốc điều hành được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được uỷ quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông, các quyết định của Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề sau đây sẽ được thông qua khi có từ 51% trở lên tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua	Điều chỉnh tỷ lệ giảm theo mức tối thiểu của Luật DN 2014

		hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:	đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông:	
17.	Điều 20.2	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan tới các mục g, h, i, j, k, a, o, p và r Khoản 2 Điều 14 được thông qua khi có từ 75% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	2. Các quyết định của Đại hội đồng cổ đông liên quan tới các mục g, h, i, j, k, a, o, p và r Khoản 2 Điều 14 được thông qua khi có từ 65% trở lên tổng số phiếu bầu các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền có mặt tại Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh tỷ lệ giảm theo mức tối thiểu của Luật DN 2014
18.	Điều 20.3	Không có nội dung này	3. Các nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự và thủ tục thông qua nghị quyết đó không được thực hiện đúng như quy định.	Bổ sung theo hướng dẫn Nghị định 71/2017/NĐ-CP
19.	Điều 20.4	Không có nội dung này	4. Bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu theo quy định tại khoản 3 Điều 144 Luật Doanh Nghiệp	Bổ sung theo §144.3 Luật DN 2014
20.	Điều 21.1.e	e. Xem xét và quyết định các biện pháp xử lý sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Giám đốc gây thiệt hại cho Công ty và/hoặc cho các Cổ đông của Công ty	e. Xem xét và quyết định các biện pháp xử lý sai phạm của Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát gây thiệt hại cho Công ty và/hoặc cho các Cổ đông của Công ty	Hội đồng quản trị giải quyết các sai phạm đối với Tổng Giám đốc (nếu có)
21.	Điều 21.5.f	f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty và của người giám sát kiểm phiếu.	f. Họ, tên, chữ ký của Chủ tịch Hội đồng quản trị, người đại diện theo pháp luật của Công ty, người kiểm phiếu và người giám sát kiểm phiếu.	Bổ sung theo quy định tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP
22.	Điều 21.8	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 75% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Quyết định được thông qua theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản phải được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết chấp thuận và có giá trị như quyết định được thông qua tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.	Điều chỉnh theo Điều 20 Điều lệ sửa đổi
23.	Điều 22	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Người chủ trì Đại hội đồng cổ đông chịu trách nhiệm tổ chức lưu trữ các biên bản Đại hội đồng cổ đông. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên website của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ và gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày Đại hội đồng cổ đông kết thúc. Biên bản Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản. Biên bản phải được lập bằng	Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông 1. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt và có các nội dung chủ yếu theo Điều 146 Luật Doanh Nghiệp; 2. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.	Sửa lại cho phù hợp nội dung Luật DN 2014

		tiếng Việt, có chữ ký xác nhận của Chủ tọa đại hội và Thư ký và được lập theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này. Các bản ghi chép, biên bản, sổ chữ ký của các cổ đông dự họp và văn bản ủy quyền tham dự phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.	<p>3. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ kể từ ngày kết thúc cuộc họp.</p> <p>4. Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.</p>	
24.	Điều 24.2.c	<p>c. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác, thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không đồng thời là:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, trưởng phòng/ban, kế toán trưởng và người có liên quan của những người đó của bất cứ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty ngoại trừ các công ty con của Công ty; Là cá nhân, tổ chức có lợi ích thụ hưởng từ bất kỳ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty và Người Có Liên Quan của cá nhân, tổ chức đó ngoại trừ các công ty con của Công ty; 	<p>c. Trừ trường hợp Đại hội đồng cổ đông có chấp thuận khác, thành viên Hội đồng quản trị của Công ty không đồng thời là:</p> <ul style="list-style-type: none"> Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc, trưởng phòng/ban, kế toán trưởng và người có liên quan của những người đó của bất cứ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty ngoại trừ các công ty con của Công ty; Là cổ đông hoặc người có liên quan của cổ đông sở hữu từ 5% tổng cổ phần phổ thông (hoặc tổng phần vốn góp) trở lên của bất kỳ công ty nào đang cạnh tranh với Công ty ngoại trừ các công ty con của Công ty; 	Quy định cũ chưa rõ ràng để phân định "lợi ích thụ hưởng"
25.	Điều 25.2	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác.	Hội đồng quản trị có trách nhiệm giám sát và chỉ đạo Tổng giám đốc.	Làm rõ quyền của HĐQT
26.	Điều 25.3.c	c. Bổ nhiệm và bãi nhiệm các Cán Bộ Quản Lý Công ty theo đề nghị của Tổng giám đốc điều hành và quyết định mức lương của họ;	c. Bổ nhiệm Tổng giám đốc và quyết định thù lao của họ;	Điều chỉnh phù hợp với thực tiễn vận hành
27.	Điều 25.3.d	d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty, ngoại trừ các vấn đề liên quan đến các cơ quan, đơn vị hoặc phòng, ban của Công ty đã được quy định trong Điều lệ này;	d. Quyết định cơ cấu tổ chức của Công ty	Loại bỏ vì dễ gây nhầm lẫn
28.	Điều 25.3.i	i. Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm Tổng giám đốc điều hành, cán bộ quản lý khác, người đại diện của Công ty. Việc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của những người bị bãi nhiệm (nếu có);	i. Miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm Tổng giám đốc. Việc miễn nhiệm hoặc bãi nhiệm nêu trên không được trái với các quyền theo hợp đồng của Tổng giám đốc (nếu có);	Bổ nhiệm TGD tại Điều 25.3.c; Cán bộ quản lý khác do Tổng giám đốc quyết định

29.	Điều 25.3.n	n. Quyết định việc ký kết bất kỳ một hoặc một nhóm hợp đồng liên quan không phải là Hợp đồng Bán hoặc Hợp đồng Mua mà giá trị cộng dồn của (các) hợp đồng đó trong một năm tài chính phát sinh từ hoạt động kinh doanh bình thường của Công ty có trị giá hoặc có khả năng dẫn đến chi phí mà Công ty phải trả vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất;	n. Quyết định việc ký kết bất kỳ một hoặc một nhóm hợp đồng, bao gồm nhưng không giới hạn hợp đồng vay, cho vay và hợp đồng khác (không phải là các giao dịch quy định theo điểm l, o và r của khoản 2 Điều 14 và Điều 25.3.o của Điều lệ này) mà giá trị cộng dồn của (các) hợp đồng đó của Công ty có trị giá hoặc có khả năng dẫn đến chi phí mà Công ty phải trả bằng hoặc lớn hơn 20% tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất.	Làm rõ các giao dịch theo quy định tại §149.2.h Luật Doanh Nghiệp 2014
30.	Điều 25.3.o	Phụ thuộc vào VI.Điều 20.2, quyết định việc phê chuẩn hoặc không phê chuẩn bất kỳ việc Bán tài Sản nào với giá trị thị trường hợp lý hoặc giá trị giao dịch dự kiến vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất.	Quyết định việc phê chuẩn hoặc không phê chuẩn bất kỳ việc bán tài sản nào với giá trị thị trường hợp lý hoặc giá trị giao dịch dự kiến vượt quá 10% tổng giá trị tài sản của Công ty vào thời điểm kết thúc năm tài chính gần nhất.	Làm rõ lại vì "VI.Điều 20.2" không rõ nghĩa
31.	Điều 25.4.b	b. Trong phạm vi quy định tại Khoản 2 Điều 108 Luật Doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều 120 Luật Doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);	b. Trong phạm vi quy định tại khoản 2 Điều 149 Luật doanh nghiệp và trừ trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 135 và khoản 3 Điều 162 Luật doanh nghiệp phải do Đại hội đồng cổ đông phê chuẩn, Hội đồng quản trị tùy từng thời điểm quyết định việc thực hiện, sửa đổi và huỷ bỏ các hợp đồng lớn của Công ty (bao gồm các hợp đồng mua, bán, sáp nhập, thuê công ty và liên doanh);	Cập nhật theo Luật DN 2014
32.	Điều 27.4	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn mười lăm (15) ngày sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	4. Các cuộc họp Hội đồng quản trị nêu tại Khoản 3 Điều 27 phải được tiến hành trong thời hạn bảy (07) ngày làm việc sau khi có đề xuất họp. Trường hợp Chủ tịch Hội đồng quản trị không chấp nhận triệu tập họp theo đề nghị thì Chủ tịch phải chịu trách nhiệm về những thiệt hại xảy ra đối với Công ty; những người đề nghị tổ chức cuộc họp được đề cập đến ở Khoản 3 Điều 27 có thể tự mình triệu tập họp Hội đồng quản trị.	Sửa đổi theo Điều 153.5 Luật DN 2014
33.	Điều 27.13	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày dự định họp lần thứ	Các cuộc họp của Hội đồng quản trị lần thứ nhất chỉ được tiến hành các quyết định khi có ít nhất ba phần tư (3/4) số thành viên Hội đồng quản trị có mặt trực tiếp hoặc thông qua người đại diện (người được uỷ quyền). Trường hợp không đủ số thành viên dự họp theo quy định, cuộc họp phải được triệu tập lại trong thời hạn bảy (07) ngày kể từ ngày dự định họp	Sửa đổi theo Điều 153.8 Luật DN 2014

		nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	lần thứ nhất. Cuộc họp triệu tập lại được tiến hành nếu có hơn một nửa (1/2) số thành viên Hội đồng quản trị dự họp.	
34.	Điều 27.19	Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị tham dự cuộc họp hoặc Biên bản được lập thành nhiều bản và mỗi biên bản có chữ ký của ít nhất một (01) thành viên Hội đồng quản trị tham gia cuộc họp.	Chủ tịch Hội đồng quản trị có trách nhiệm chuyển biên bản họp Hội đồng quản trị cho các thành viên và biên bản đó là bằng chứng xác thực về công việc đã được tiến hành trong các cuộc họp đó trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản trong thời hạn mười (10) ngày kể từ khi chuyển đi. Biên bản họp Hội đồng quản trị được lập bằng tiếng Việt và phải có họ, tên và chữ ký của chủ tọa và người ghi biên bản.	Bổ sung theo Điều 154.1 Luật DN 2014
35.	Điều 29	Điều 29. Cán bộ quản lý 1. Theo đề nghị của Tổng giám đốc và được sự chấp thuận của Hội đồng quản trị, Công ty được tuyển dụng cán bộ quản lý cần thiết, với số lượng và chất lượng phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý công ty do Hội đồng quản trị đề xuất tùy từng thời điểm. Cán bộ quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra. 2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng lao động đối với Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị quyết định và hợp đồng với những cán bộ quản lý khác do Hội đồng quản trị quyết định sau khi tham khảo ý kiến của Tổng giám đốc.	Điều 29. Cán bộ quản lý 1. Theo quyết định của Tổng giám đốc và phù hợp với cơ cấu tổ chức do Hội đồng quản trị phê duyệt, Công ty được tuyển dụng Cán bộ Quản lý cần thiết, với số lượng và chất lượng phù hợp với cơ cấu và thông lệ quản lý của Công ty. Cán bộ Quản lý phải có sự mẫn cán cần thiết để các hoạt động và tổ chức của Công ty đạt được các mục tiêu đề ra. 2. Mức lương, tiền thù lao, lợi ích và các điều khoản khác trong hợp đồng đối với những Cán bộ Quản lý do Tổng Giám đốc quyết định	Sửa đổi để phù hợp thực tiễn vận hành, Tổng Giám đốc quyết định tuyển dụng các chức danh quản lý khác của công ty
36.	Điều 30.3.c	Kiến nghị số lượng và các loại cán bộ quản lý mà Công ty cần tuyển dụng để Hội đồng quản trị bổ nhiệm hoặc miễn nhiệm nhằm thực hiện các hoạt động quản lý tốt theo đề xuất của Hội đồng quản trị, và tư vấn để Hội đồng quản trị quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của cán bộ quản lý	Quyết định số lượng Cán bộ Quản lý mà Công ty cần tuyển dụng và quyết định mức lương, thù lao, các lợi ích và các điều khoản khác của hợp đồng lao động của Cán bộ Quản lý đó;	Tổng Giám đốc quyết định nhân sự phù hợp
37.	Điều 31	Điều 31. Thư Ký Công Ty Hội đồng quản trị chỉ định một (01) hoặc nhiều người làm Thư ký Công ty với nhiệm kỳ và những điều khoản theo quyết định của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm Thư ký	Điều 31. Người phụ trách quản trị công ty 1. Hội đồng quản trị chỉ định ít nhất một (01) người làm Người phụ trách quản trị công ty để hỗ trợ hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả. Nhiệm kỳ của Người phụ	Thay thế nội dung theo Nghị định 71/2017/NĐ-CP

		<p>Công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. Hội đồng quản trị cũng có thể bổ nhiệm một hay nhiều Trợ lý Thư ký Công ty tùy từng thời điểm. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký Công ty bao gồm:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Chuẩn bị các cuộc họp của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát. 2. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp. 3. Tham dự các cuộc họp. 4. Đảm bảo các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp. 5. Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát. <p>Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.</p>	<p>trách quản trị công ty do Hội đồng quản trị quyết định, tối đa là năm (05) năm.</p> <ol style="list-style-type: none"> 2. Người phụ trách quản trị công ty phải đáp ứng các tiêu chuẩn theo quy định của Pháp luật và Điều lệ này. 3. Hội đồng quản trị có thể bãi nhiệm hoặc bổ nhiệm Người phụ trách quản trị công ty khi cần nhưng không trái với các quy định pháp luật hiện hành về lao động. 4. Người phụ trách quản trị công ty có các quyền và nghĩa vụ sau: <ol style="list-style-type: none"> a. Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa Công ty và cổ đông; b. Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát; c. Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp; d. Tham dự các cuộc họp; e. Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với quy định của pháp luật; f. Giám sát và báo cáo Hội đồng quản trị về hoạt động công bố thông tin của công ty. g. Các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty. 5. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm chức danh Thư ký công ty. 	
38.	Điều 33.1	<p>Công ty phải có Ban kiểm soát và Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 123 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p>	<p>Ban kiểm soát có quyền hạn và trách nhiệm theo quy định tại Điều 165 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ này, chủ yếu là những quyền hạn và trách nhiệm sau đây:</p>	<p>Sửa lại theo Luật DN 2014</p>
39.	Điều 33.2	<p>2.Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Thư ký Công ty phải bảo đảm rằng toàn bộ bản sao các thông tin tài</p>	<p>2.Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và cán bộ quản lý khác phải cung cấp tất cả các thông tin và tài liệu liên quan đến hoạt động của Công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát. Người phụ trách quản trị Công ty phải bảo đảm rằng</p>	<p>Cập nhật để phù hợp với Điều 31 Điều lệ này</p>

		chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.	toàn bộ bản sao các thông tin tài chính, các thông tin khác cung cấp cho các thành viên Hội đồng quản trị và bản sao các biên bản họp Hội đồng quản trị phải được cung cấp cho thành viên Ban kiểm soát vào cùng thời điểm chúng được cung cấp cho Hội đồng quản trị.	
40.	Điều 35.4 a&b	<p>4. Phụ thuộc vào Khoản 2 Điều 14 mục o, Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những Người Có Liên Quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những Người Có Liên Quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 20% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 20% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	<p>4. Phụ thuộc vào Khoản 2 VI.Điều 14 mục o, Hợp đồng hoặc giao dịch giữa Công ty với một hoặc nhiều thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những Người Có Liên Quan đến họ hoặc công ty, đối tác, hiệp hội, hoặc tổ chức mà thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, Tổng giám đốc, cán bộ quản lý khác hoặc những Người Có Liên Quan đến họ là thành viên, hoặc có liên quan lợi ích tài chính không bị vô hiệu hoá trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a. Đối với hợp đồng có giá trị từ dưới 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch cũng như các mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được báo cáo cho Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban liên quan. Đồng thời, Hội đồng quản trị hoặc tiểu ban đó đã cho phép thực hiện hợp đồng hoặc giao dịch đó một cách trung thực bằng đa số phiếu tán thành của những thành viên Hội đồng không có lợi ích liên quan;</p> <p>b. Đối với những hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% của tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất, những yếu tố quan trọng về hợp đồng hoặc giao dịch này cũng như mối quan hệ và lợi ích của cán bộ quản lý hoặc thành viên Hội đồng quản trị đã được công bố cho các cổ đông không có lợi ích liên quan có quyền biểu quyết về vấn đề đó, và những cổ đông đó đã bỏ phiếu tán thành hợp đồng hoặc giao dịch này;</p>	Thay đổi tỷ lệ